

THÔNG BÁO

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện

Dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2023

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4266/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Phù Cừ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2023;

Căn cứ vào Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 của Hội đồng nhân dân xã Đoàn Đào về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu chi ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ vào Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 của Hội đồng nhân dân xã Đoàn Đào về nhiệm vụ kế hoạch đầu tư công năm 2023;

UBND xã Đoàn Đào thông báo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2023 cụ thể như sau:

1. Thu ngân sách

- Dự toán UBND huyện giao: 20.441 triệu đồng.
- Dự toán HĐND xã giao: 20.441 triệu đồng
- Ước thực hiện 6 tháng đầu năm : 18.378 triệu đồng đạt 89,91% dự toán UBND huyện HĐND xã giao.

(Chi tiết phụ lục 01 kèm theo)

Chi tiết một số khoản thu như sau:

- Thu phí, lệ phí : Dự toán UBND huyện, HĐND xã giao 40 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 20,240 triệu đồng, đạt 50,6% dự toán UBND huyện và HĐND xã giao.

- Thu từ quỹ đất công ích và đất công: Dự toán huyện, HĐND xã giao: 80 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 15,828 triệu đồng, đạt 19,79% dự toán UBND huyện và HĐND xã giao.

- Thuế sử dụng đất PNN: Dự toán huyện và HĐND xã giao 200 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 24,280 triệu đồng đạt 12,14% dự toán UBND huyện và HĐND xã giao.

- Thu phí môn bài: Dự toán huyện và HĐND xã không giao, ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 14,7 triệu đồng.

- Thuế GTGT :Dự toán UBND huyện, HĐND xã giao 52 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm là : 111,485 triệu đồng, đạt 214,4 % dự toán UBND huyện và HĐND xã giao.

- Thuế nhu nhập cá nhân: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao 128 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 171,621 triệu đồng đạt 134,08% dự toán UBND huyện và HĐND xã giao.

- Lệ phí trước bạ nhà đất: Dự toán huyện và HĐND xã giao 180 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 78,099 triệu đồng, đạt 43,39 dự toán UBND huyện và HĐND xã giao.

- Tiền sử dụng đất: Dự toán giao: 13.902 triệu đồng , ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 13.702 triệu đồng đạt 98,56% dự toán giao .

- Tiền thuê đất: Dự toán huyện và HĐND xã giao 64 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 83,887 triệu đồng đạt 131,07% dự toán UBND huyện và HĐND xã giao.

- Thu bổ sung cân đối từ NS cấp trên: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 5.775 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm 1.810 triệu đồng, đạt 31,35% dự toán UBND huyện và HĐND xã giao.

2.Chi ngân sách địa phương

- Dự toán UBND huyện giao: 20.441 triệu đồng

- Dự toán HĐND xã giao 20.441 triệu đồng

Trong đó chi thường xuyên dự toán UBND huyện và HĐND xã giao là 6.329 triệu đồng.

- Ước thực hiện 6 tháng đầu năm: 1.987,791 triệu đồng, đạt 31,41% dự toán UBND huyện và HĐND xã giao, cụ thể một số khoản chi như sau:

Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh xã hội: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 423,501 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm 129.678 triệu đồng, đạt 30,62% dự toán UBND huyện và HĐND xã giao.

Sự nghiệp y tế: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 33 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm 11,812 đồng, đạt 35,71% dự toán UBND huyện và HĐND xã giao.

Sự nghiệp văn hóa: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 20 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm 5,780 triệu đồng, đạt 28,9% dự toán UBND huyện và HĐND xã giao.

Sự nghiệp môi trường: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 170 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm 24,9 triệu đồng, đạt 14,65% dự toán UBND huyện và HĐND xã giao.

Sự nghiệp xã hội: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 169,875 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 84,914 triệu đồng đạt 49,99% dự toán UBND huyện và HĐND xã giao.

Sự nghiệp quản lý nhà nước Đảng, đoàn thể: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 4.352,779 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm 1.650.852 triệu đồng đạt 37,93% dự toán UBND huyện và HĐND xã giao.

(Chi tiết có phụ lục 02 đính kèm)

3. Tình hình thực hiện chi đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm

Dự toán UBND huyện giao: 13.902 triệu đồng

Dự toán HĐND xã giao: 13.902 triệu đồng.

Ước thực hiện 6 tháng đầu năm: Chưa thực hiện.

Nguyên nhân chưa thực hiện chi đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm là do trong kế hoạch vốn đầu năm chỉ bố trí vốn cho công trình Hạ tầng kỹ thuật đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tạo vốn xây dựng nông thôn mới tại xã Đoàn Đào, huyện Phù Cù để tập trung cho công tác đền bù và giải phóng mặt bằng. Tuy nhiên dự án Hạ tầng kỹ thuật đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tạo vốn xây dựng nông thôn mới tại xã Đoàn Đào, huyện Phù Cù chưa có quyết định phê duyệt phương án đền bù và giải phóng mặt bằng nên chưa thể giải ngân.

4. Đánh giá chung, khó khăn vướng mắc

Về thu ngân sách: 6 tháng đầu năm 2023 các chỉ tiêu thu thuế đã cơ bản hoàn thành, có một số chỉ tiêu thu đã vượt dự toán giao đầu năm. Tuy nhiên các khoản thu tại xã như phí lệ phí, công điền, thu khác và thuế đất phi nông nghiệp tỷ lệ % so với dự toán là thấp. UBND xã Đoàn Đào đã nghiêm túc chỉ đạo cán bộ chuyên môn phối hợp với trường thôn giao và ký hợp đồng công điền với từng hộ dân đồng thời tiến hành thu tiền công điền năm 2023 tránh để thất thu ngân sách.

Về chi ngân sách: 6 tháng đầu năm tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công chậm. Vì kế hoạch vốn đầu năm phân bổ lại chỉ tập trung vào một công trình nên hiện tại có một số công trình đã hoàn thiện xong hoặc có khối lượng nhưng lại không có kế hoạch vốn đầu năm nên không thể giải ngân dẫn đến bất cập có nguồn vốn nhưng lại vẫn còn nợ đầu tư. UBND xã đã chỉ đạo cán bộ công chức chuyên môn tham mưu tờ trình điều chỉnh lại kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 phân bổ cho một số công trình đã hoàn thiện hoặc có khối lượng trình Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn để đẩy nhanh tiến độ giải ngân các công trình đã hoàn thiện hoặc có khối lượng tránh nợ đọng dàn trải trong đầu tư.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường thôn trong xã;
- Lưu: VT, TC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Ngô Đức Đông

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

(Kèm theo thông báo số: 39 /TB-UBND ngày 14 tháng 07 năm 2023 của UBND xã Đoàn Đào)

ĐVT: đồng



STT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	So sánh
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	20.441.000.000	18.378.359.639	89,91
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	340.000.000	81.792.672	24,06
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	14.326.000.000	14.152.022.039	98,79
3	Thu bổ sung	5.775.000.000	1.820.484.000	31,52
	- Thu bổ sung cân đối	5.775.000.000	1.810.484.000	31,35
	- Thu bổ sung có mục tiêu		10.000.000	
4	Thu chuyển nguồn		2.324.060.928	
II	TỔNG SỐ CHI	20.441.000.000	1.987.791.233	9,72
1	Chi đầu tư phát triển	13.902.000.000		0,00
2	Chi thường xuyên	6.329.000.000	1.987.791.233	31,41
3	Dự phòng	210.000.000		0,00
4	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương			

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

(Kèm theo thông báo số: 39/TB-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2023)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU TOÁN		Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	20.441.000.000	20.441.000.000	18.378.359.639	18.378.359.639	89,91	89,91
I	Các khoản thu 100%	340.000.000	340.000.000	81.792.672	81.792.672	24,06	24,06
	Phí, lệ phí	40.000.000	40.000.000	20.240.000	20.240.000	50,60	50,60
	Phí môn bài			14.700.000	14.700.000		
	Thuế tài nguyên						
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	200.000.000	200.000.000	24.280.017	24.280.017	12,14	12,14
	Thu từ quỹ đất công ích và đất công	80.000.000	80.000.000	15.828.000	15.828.000	19,79	19,79
	Phạt vi phạm hành chính về trật tự an ninh quốc phòng			7.800	7.800		
	Các khoản huy động không hoàn lại và đóng góp không hoàn lại						
	Thu khác	20.000.000	20.000.000	6.736.855	6.736.855	33,68	33,68
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	14.326.000.000	14.326.000.000	14.152.022.039	14.152.022.039	98,79	98,79
I	Các khoản thu phân chia	14.326.000.000	14.326.000.000	14.152.022.039	14.152.022.039	98,79	98,79
	- Thuế thu nhập cá nhân	128.000.000	128.000.000	171.621.461	171.621.461	134,08	134,08
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	180.000.000	180.000.000	78.099.534	78.099.534		
	- Lệ phí trước ô tô, xe máy						
	- Thuế GTGT - VNDN	52.000.000	52.000.000	111.485.637	111.485.637	214,40	214,40
	- Thuế tiêu thụ ĐB			4.545.240	4.545.240		
	- Tiền sử dụng đất đối dư						
	- Tiền sử dụng đất	13.902.000.000	13.902.000.000	13.702.382.605	13.702.382.605	98,56	98,56
	- Tiền thuê đất	64.000.000	64.000.000	83.887.562	83.887.562		
	Các khoản thu khác do cấp tỉnh quy định						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn			2.324.060.928	2.324.060.928		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.775.000.000	5.775.000.000	1.820.484.000	1.820.484.000	31,52	31,52
	- Thu bổ sung cân đối	5.775.000.000	5.775.000.000	1.810.484.000	1.810.484.000	31,35	31,35
	- Thu bổ sung có mục tiêu			10.000.000	10.000.000		

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số 39/TB-UBND ngày 14 tháng 07 năm 2023)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023			SO SÁNH			
		TỔNG SỐ	TX	ĐTPT	TỔNG SỐ	ĐTPT	TX	
A	B	I	3	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	20.441.000.000	6.539.000.000	0	1.987.791.233	9,72	0,00	30,40
	Trong đó:							
1	Chi dân quân tự vệ	158.148.400	158.148.400		75.591.350	47,80		47,80
2	Chi an ninh trật tự	265.352.800	265.352.800		54.087.000	20,38		20,38
3	Chi giáo dục	0		0				
4	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		0				
5	Chi y tế	33.078.000	33.078.000		11.812.500	35,71		35,71
6	Chi văn hóa, thông tin	20.000.000	20.000.000		5.780.600	28,90		28,90
7	Chi phát thanh, truyền thanh	34.516.000	34.516.000		9.458.000	27,40		27,40
8	Chi thể dục thể thao	5.000.000	5.000.000		3.000.000	60,00		60,00
9	Chi bảo vệ môi trường	14.842.000.000	14.842.000.000		24.900.000	14,65		14,65
10	Chi các hoạt động kinh tế	14.842.000.000	13.902.000.000	0	24.900.000	0,00	0,00	0,00
	Chi hoạt động của cơ quan quản lý							
11	Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.483.029.800	4.483.029.800		1.713.247.583	38,22		38,22
12	Chi cho công tác xã hội	169.875.000	169.875.000		84.914.200	49,99		49,99
13	Chi khác	50.000.000	50.000.000		5.000.000	10,00		10,00
14	Dự phòng ngân sách	210.000.000	210.000.000	0		0,00		0,00
15	Chi chuyển nguồn NS sang năm sau	0		0				
16	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	0		0				



